

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1, NĂM HỌC 2023 - 2024

STT	MSSV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên bằng
1	BABAIU17061	Nguyễn Tiến Thành	Nam	10/08/1999	Bachelor of Business Administration
2	BABAIU17027	Bùi Dịu Cẩm Tiên	Nữ	01/10/1999	Bachelor of Business Administration
3	BABAIU18403	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	04/03/2000	Bachelor of Business Administration
4	BAFNIU19020	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	30/03/2001	Bachelor of Arts in Finance and Banking
5	BAFNIU19064	Phạm Minh Trang Chi	Nữ	24/05/2001	Bachelor of Arts in Finance and Banking
6	BEBEIU18055	Huỳnh Bảo Long	Nam	23/05/2000	Bachelor of Engineering in Biomedical Engineering
7	BEBEIU18181	Ngô Gia Tiến Bình	Nam	28/03/2000	Bachelor of Engineering in Biomedical Engineering
8	BEBEIU18193	Hoàng Phương Linh	Nữ	11/04/2000	Bachelor of Engineering in Biomedical Engineering
9	BEBEIU18202	Lê Nguyễn Thu Phương	Nữ	23/03/2000	Bachelor of Engineering in Biomedical Engineering
10	BTBTIU15119	Phạm Hoàng Phương Vân	Nữ	02/07/1997	Bachelor of Science in Biotechnology
11	BTBTIU16061	Võ Nguyễn Hương Giang	Nữ	19/12/1998	Bachelor of Science in Biotechnology
12	BTBTIU18185	Đỗ Thụy Hồng Nhung	Nữ	22/05/2000	Bachelor of Science in Biotechnology
13	BTBTIU18324	Cao Sang	Nữ	09/11/2000	Bachelor of Science in Biotechnology
14	BTBTIU18357	Lê Nguyễn Khánh Kha	Nam	11/10/2000	Bachelor of Science in Biotechnology
15	BTBTIU18438	Nguyễn Thị Phương Trúc	Nữ	20/09/2000	Bachelor of Science in Biotechnology
16	BTARIU18026	Nguyễn Thị Thảo Viên	Nữ	16/08/2000	Bachelor of Science in Fisheries Management
17	BTBCIU17056	Phạm Thị Lan Nhi	Nữ	08/03/1998	Bachelor of Science in Chemistry
18	BTBCIU18138	Phùng Kim Yến	Nữ	18/06/2000	Bachelor of Science in Chemistry
19	BTFTIU16064	Trần Nam Duy	Nam	15/06/1998	Bachelor of Engineering in Food Technology
20	BTFTIU17020	Nguyễn Ngọc Quỳnh Ngân	Nữ	03/01/1999	Bachelor of Engineering in Food Technology

21	BTFTIU17035	Nguyễn Đoàn Xuân An	Nữ	22/08/1999	Bachelor of Engineering in Food Technology
22	BTFTIU18069	Võ Hoàng Yến Nga	Nữ	25/01/2000	Bachelor of Engineering in Food Technology
23	CECEIU16038	Dương Hoàng Huy	Nam	01/08/1995	Bachelor of Engineering in Civil Engineering
24	CECEIU16039	Đỗ Xuân Huy	Nam	13/05/1998	Bachelor of Engineering in Civil Engineering
25	CECEIU17001	Nguyễn Danh	Nam	24/07/1999	Bachelor of Engineering in Civil Engineering
26	CECEIU17019	Nguyễn Anh Khoa	Nam	10/02/1999	Bachelor of Engineering in Civil Engineering
27	BTCEIU18013	Nguyễn Ngọc Khánh Hân	Nữ	05/02/1999	Bachelor of Engineering in Chemical Engineering
28	EEEEIU17010	Tăng Kim Thuận	Nữ	22/06/1999	Bachelor of Engineering in Electrical Engineering
29	EEEEIU17032	Võ Phước Duy	Nam	22/11/1999	Bachelor of Engineering in Electrical Engineering
30	EEEEIU17053	Huỳnh Yến Nhi	Nữ	26/12/1999	Bachelor of Engineering in Electrical Engineering
31	EEEEIU20017	Dương Đăng Quang	Nam	19/03/1994	Engineer in Electronics-Telecommunications Engineering
32	EEACIU17054	Lê Minh Quân	Nam	20/03/1999	Bachelor of Engineering in Automation and Control Engineering
33	EEACIU18117	Trần Võ Chí Tâm	Nam	03/07/2000	Bachelor of Engineering in Control Engineering and Automation
34	ENENIU17008	Hạ Nguyễn Lê Khánh	Nam	02/09/1999	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
35	ENENIU18018	Dương Hồng Gia	Nam	06/01/2000	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
36	ENENIU19018	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	03/03/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
37	ENENIU19031	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	18/01/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
38	ENENIU19034	Nguyễn Ngọc Quế Anh	Nữ	10/01/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
39	ENENIU19050	Đoàn Vũ Gia Hân	Nữ	05/11/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
40	ENENIU19065	Lê Thị Ngọc My	Nữ	13/06/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
41	ENENIU19070	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	30/10/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
42	ENENIU19073	Cao Thái Bảo Ngọc	Nữ	07/05/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
43	ENENIU19091	Trần Thị Diễm Quỳnh	Nữ	14/05/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature

44	ENENIU19120	Hoàng Thị Tú Uyên	Nữ	07/03/2001	Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature
45	EVEVIU18049	Nguyễn Minh Quang	Nam	01/05/2000	Bachelor of Engineering in Environmental Engineering
46	EVEVIU18052	Đặng Phương Thảo	Nữ	01/02/2000	Bachelor of Engineering in Environmental Engineering
47	IELSIU18215	Đặng Hào Vân	Nữ	24/05/2000	Bachelor of Engineering in Logistics and Supply Chain Management
48	IELSIU18220	Phan Thị Kim Oanh	Nữ	23/06/2000	Bachelor of Engineering in Logistics and Supply Chain Management
49	IELSIU19047	Hồ Trúc Ngân	Nữ	28/07/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
50	IELSIU19089	Vũ Thanh Tùng	Nam	18/09/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
51	IELSIU19092	Vũ Liễu Uyên	Nữ	04/12/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
52	IELSIU19102	Nguyễn Ngọc Bích An	Nữ	29/09/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
53	IELSIU19136	Vương Quốc Dũng	Nam	01/06/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
54	IELSIU19250	Lê Thị Như Quỳnh	Nữ	08/08/2001	Engineer in Logistics and Supply Chain Management
55	IEIEIU17060	Nguyễn Lê Bình Minh	Nữ	25/11/1999	Bachelor of Engineering in Industrial and Systems Engineering
56	IEIEIU18146	Nguyễn Bình Cát Ly	Nữ	21/01/2000	Bachelor of Engineering in Industrial and Systems Engineering
57	ITITIU16149	Lê Gia Vỹ	Nam	01/05/1998	Bachelor of Engineering in Information Technology
58	ITITIU18302	Hà Minh Chiến	Nam	09/01/2000	Bachelor of Engineering in Information Technology
59	ITITIU19022	Huỳnh Học Lâm	Nam	07/04/2001	Engineer in Information Technology
60	ITITIU19028	Đỗ Quang Minh	Nam	15/02/2001	Engineer in Information Technology
61	ITITIU19040	Nguyễn Thanh Phong	Nam	18/09/2001	Engineer in Information Technology
62	ITITIU19067	Lê Hữu Sỹ	Nam	18/04/2001	Engineer in Information Technology
63	ITITIU19107	Đình Bảo Duy	Nam	08/01/2001	Engineer in Information Technology
64	ITITIU19141	Nguyễn Anh Khoa	Nam	20/02/2001	Engineer in Information Technology
65	ITDSIU18047	Trần Xuân Hiếu	Nam	16/07/2000	Bachelor of Science in Data Science
66	MAMAIU17013	Đoàn Hà Anh Thư	Nữ	08/03/1999	Bachelor of Science in Applied Mathematics

67	MAMAIU17029	Trần Diệp Tuyền	Nữ	14/10/1999	Bachelor of Science in Applied Mathematics
68	MAMAIU19027	Diệp Gia Hy	Nam	10/03/2001	Bachelor of Science in Applied Mathematics